TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ NGÃ NĂM** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2025/HNGĐ-ST.
Ngày: 24 - 3 - 2025.
"Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung khi ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGÃ NĂM, TỈNH SÓC TRĂNG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phước Toàn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đàm Thị Thanh Loan.

Ông Trần Văn Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Tỏa - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

Trong ngày 24 tháng 3 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 178/2024/TLST-HNGĐ, ngày 26 tháng 12 năm 2024 về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung khi ly hôn". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 26/02/2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 79/2025/QĐST-HNGĐ ngày 14/3/2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị **Quách Thị Kim P**, sinh năm 1990. (có mặt)

Địa chỉ: ấp Mỹ T, xã Mỹ Q, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

Nơi ở hiện nay: ấp Ninh Chùa, xã Ninh Quới A, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu.

- *Bị đơn:* Anh **Trần Vũ B**, sinh năm 1990. (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Mỹ T, xã Mỹ Q, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện nguyên đơn chị Quách Thị Kim P trình bày:**

Chị với anh Trần Vũ B có tổ chức lễ cưới vào năm 2011 và sau đó hai người tự nguyện đăng ký kết hôn với nhau. Đến ngày 19/01/2011 được Ủy ban nhân dân xã Mỹ Q, thị xã N cấp giấy chứng nhận kết hôn. Thời gian đầu cuộc sống hôn nhân rất hạnh phúc và có chung với nhau 02 người con tên Trần Quách Gia H, sinh ngày

23/10/2011 và Trần Quách Gia A, sinh ngày 07/10/2012, hiện các con chung đang sống chung với chị. Nhưng thời gian gần đây giữa chị với anh B thường xuyên cãi vã, bất đồng quan điểm, làm cho đời sống vợ chồng không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, hiện giữa chị với anh B đã ly thân với nhau từ tháng 9/2024. Nay nhận thấy chị không còn tình cảm với anh B nên yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về hôn nhân: Chị xin ly hôn với anh Trần Vũ B.

- Về con chung: Chị yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung tên Trần Quách Gia H, sinh ngày 23/10/2011 và Trần Quách Gia A, sinh ngày 07/10/2012 đến tuổi trưởng thành, chị không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu xem xét và giải quyết.

*** Bị đơn anh Trần Vũ B vắng mặt.** Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng gồm: thông báo về việc thụ lý vụ án, thông báo về việc mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa. Tuy nhiên, phía anh B không có văn bản trình bày ý kiến đối với nội dung khởi kiện của nguyên đơn

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

- *Về tố tụng:*

[1] Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn, nuôi con chung. Đồng thời, bị đơn có địa chỉ cư trú: ấp Mỹ T, xã Mỹ Q, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng nên xác định đây là vụ án hôn nhân và gia đình và vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Tại phiên tòa vắng mặt bị đơn, Tòa án đã tống đạt hợp lệ lần thứ 2 nhưng bị đơn vắng mặt không lý do. Do đó, HĐXX quyết định xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- *Về nội dung:*

[3] *Về quan hệ hôn nhân*: Theo nguyên đơn trình bày thì cả hai đều tự nguyện đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã Mỹ Q, thị xã N cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 19/01/2011. Lời trình bày của nguyên đơn phù hợp với tài liệu đã cung cấp là giấy chứng nhận kết hôn ngày 19/01/2011 (BL 05) nên xác định đây là hôn nhân hợp pháp. Theo nguyên đơn do cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, hiện giữa hai người đã ly thân với nhau từ tháng 9/2024. Xét thấy, vợ chồng có nghĩa vụ sống chung, thương yêu, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình. Tuy nhiên, do cuộc sống của vợ chồng của nguyên đơn và bị đơn thường xuyên phát sinh mâu thuẫn làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Căn cứ theo

quy định tại khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình HĐXX chấp nhận nguyên đơn được ly hôn với bị đơn.

[4] *Về con chung*: Theo nguyên đơn trình bày giữa hai người có 02 đứa con chung tên Trần Quách Gia H, sinh ngày 23/10/2011 và Trần Quách Gia A, sinh ngày 07/10/2012. Nguyên đơn yêu cầu được quyền trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Xét thấy, hiện con chung có cuộc sống ổn định cùng với nguyên đơn. Đồng thời, bị đơn cũng không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Ngoài ra, các con chung cũng có nguyện vọng sống chung với nguyên đơn. Do đó, HĐXX thiết nghĩ giao 02 con chung cho nguyên đơn được quyền trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành là phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình. Dành quyền cho bị đơn được chăm sóc, nuôi dưỡng, thăm nom con chung mà không ai được cản trở bị đơn thực hiện quyền này.

[5] *Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con*: Các đương sự không yêu cầu nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[6] *Về tài sản chung, nợ chung:* Các đương sự không yêu cầu nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[7] *Về án phí:* Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn theo quy định tại điểm a, khoản 5, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a, khoản 1 Điều 39, khoản 3 Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình và điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Nguyên đơn chị Quách Thị Kim P được ly hôn với bị đơn anh Trần Vũ B.

2. *Về con chung*: Giao 02 con chung tên Trần Quách Gia H, sinh ngày 23/10/2011 và Trần Quách Gia A, sinh ngày 07/10/2012 cho chị Quách Thị Kim P được quyền trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Dành quyền cho anh Trần Vũ B được chăm sóc, nuôi dưỡng, thăm nom con chung mà không ai được cản trở anh B thực hiện quyền này.

3. *Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con*: Các đương sự không yêu cầu nên HĐXX không đặt ra xem xét.

4. *Về tài sản chung, nợ chung và nghĩa vụ cấp dưỡng vợ chồng khi ly hôn:* Các đương sự không yêu cầu nên HĐXX không đặt ra xem xét.

5. *Về án phí*: Nguyên đơn chị Quách Thị Kim P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn là 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng*) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Phiến đã nộp 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0009491, ngày 19/12/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng. Chị Phiến đã thực hiện xong.

6. *Quyền kháng cáo*: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thị xã Ngã Năm;
- Chi cục THADS thị xã Ngã Năm;
- UBND xã Mỹ Quới, thị xã Ngã Năm;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Phước Toàn